

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 24-11-2021  
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,  
TỈNH NINH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Trần Long

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Văn Bình

Bà Nguyễn Thanh Trâm

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Thiên Quan - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa:** Bà Lê Nguyễn Tường Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 191/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Thái N, sinh năm: 1985. (có mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Khải Hồng Q, sinh năm: 1984. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 4, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 26-3-2021, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị Thái N trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Khải Hồng Q sau một thời gian tìm hiểu đã tự nguyện tiến đến hôn nhân, hai bên gia đình có tổ chức cưới hỏi và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận theo Giấy

chứng nhận kết hôn số 11, ngày 26-02-2019. Trong quá trình chung sống, vợ chồng bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, năm 2018 khi bà đang mang thai, ông Q thường xuyên ăn nhậu, về kiểm có gây sự chửi bới, đánh bà và đánh con riêng của bà. Ông Q không lo làm ăn chăm sóc cho gia đình mà suốt ngày cờ bạc, rượu chè, gây nợ nần bắt bà phải trả. Năm 2019, bà có nộp đơn xin ly hôn với ông Q nhưng sau đó rút đơn về để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tuy nhiên, sau khi về chung sống, ông Q không chịu thay đổi, vẫn cờ bạc, rượu chè, mỗi lần nhậu say về thì chửi và đánh bà, mặc dù bà đã nhiều lần khuyên bảo nhưng ông vẫn không thay đổi dẫn đến mâu thuẫn ngày càng thêm trầm trọng, vợ chồng không có tiếng nói chung. Tết năm 2021, ông Q bị người ta đòi nợ, vợ chồng cãi nhau thì ông Q đánh bà và bỏ đi đến nay không về. Vợ chồng bà đã sống ly thân từ đó cho đến nay, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai. Nay tình cảm không còn, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Khải Hồng Q.

Về con chung: Vợ chồng bà có 01 con chung tên Nguyễn Lê Bảo L, sinh ngày 25-12-2018, hiện nay cháu đang ở với bà. Bà có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con. Công việc của bà là quản lý sân bóng đá nhân tạo, thu nhập bình quân 01 tháng 25.000.000 đồng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn ông Nguyễn Khải Hồng Q:* Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, ông Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trả lời cho Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận phát biểu ý kiến:*

Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án luôn tuân thủ theo pháp luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng là nguyên đơn luôn chấp hành đúng pháp luật, riêng bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Lê Thị Thái N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con chung với bị

đơn ông Nguyễn Khải Hồng Q, nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm theo khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự .

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn: Bị đơn ông Nguyễn Khải Hồng Q đã được Tòa án tiến hành thủ tục tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà N và ông Q tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp. Tại phiên tòa, bà N vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với lý do ông Q thường xuyên cờ bạc, rượu chè gây nợ nần, không lo làm ăn, sống không có trách nhiệm với vợ con, vợ chồng bà đã ly thân gần 01 năm nay, mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm đến nhau nên bà xác định không còn tình cảm với ông Q và mong muốn được ly hôn. Theo biên bản xác minh ngày 02-4-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tại địa phương thể hiện vợ chồng ông Q đã sống ly thân, hàng xóm cho biết ông Q hay chơi cờ bạc. Hơn nữa, ông Q mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông không đến Tòa làm việc và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu xin ly hôn của bà N. Chứng tỏ ông không thiết tha gì trong việc bảo vệ hạnh phúc gia đình của riêng mình, có thái độ bỏ mặc cuộc hôn nhân này. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà N và ông Q đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Lê Thị Thái N.

[4] Về con chung: Bà N có nguyện vọng xin được nuôi con và không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy cháu L còn nhỏ (chưa đủ 36 tháng tuổi), hiện nay do bà N đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cuộc sống đã ổn định, thu nhập của bà đủ khả năng lo cho cháu. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Nguyễn Lê Bảo L, sinh ngày 25-12-2018 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, ông Q không phải cấp dưỡng nuôi con do bà N không có yêu cầu.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Bà N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thái N được ly hôn với ông Nguyễn Khải Hồng Q.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Lê Bảo L, sinh ngày 25-12-2018 cho bà Lê Thị Thái N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Khải Hồng Q không phải cấp dưỡng nuôi con do bà Lê Thị Thái N không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Bà Lê Thị Thái N phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 0023446 ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Bà Lê Thị Thái N đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- UBND xã P;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Trần Long**